

Số: /QĐ-TCTK

Hà Nội, ngày tháng năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc sửa đổi, bổ sung Kế hoạch thực hiện Chiến lược phát triển Thống kê Việt Nam giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2045 của Tổng cục Thống kê tại Quyết định số 879/QĐ-TCTK ngày 16 tháng 9 năm 2022 của Tổng cục trưởng Tổng cục Thống kê

TỔNG CỤC TRƯỞNG TỔNG CỤC THỐNG KÊ

Căn cứ Quyết định số 10/2020/QĐ-TTg ngày 18 tháng 3 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Thống kê thuộc Bộ Kế hoạch và Đầu tư;

Căn cứ Quyết định số 2014/QĐ-TTg ngày 01 tháng 12 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển Thống kê Việt Nam giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2045;

Căn cứ Quyết định số 1271/QĐ-BKHĐT ngày 05 tháng 7 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư ban hành Kế hoạch thực hiện Chiến lược phát triển Thống kê Việt Nam giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2045;

Căn cứ Quyết định số 879/QĐ-TCTK ngày 16 tháng 9 năm 2022 của Tổng cục trưởng Tổng cục Thống kê ban hành Kế hoạch thực hiện Chiến lược phát triển Thống kê Việt Nam giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2045 của Tổng cục Thống kê;

Theo đề nghị của Viện trưởng Viện Khoa học Thống kê.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung các nội dung của Kế hoạch thực hiện Chiến lược phát triển Thống kê Việt Nam giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2045 của Tổng cục Thống kê, ban hành tại Quyết định số 879/QĐ-TCTK ngày 16 tháng 9 năm 2022.

a) Thay đổi tên hoạt động: Hoạt động 4.4.2.3 “Xây dựng các chức năng của cổng thông tin điện tử theo yêu cầu”. Sửa tên của hoạt động thành: “Xây dựng Cổng thông tin điện tử Tổng cục Thống kê theo yêu cầu chức năng và giải pháp kỹ thuật”.

b) Thay đổi thời gian thực hiện của các hoạt động sau:

+ Hoạt động 4.3.1.6.2 Lập các tài khoản sản xuất theo khu vực thể chế: từ 2023-2025 sang 2023-2027;

+ Hoạt động 4.3.1.6.3 Lập các tài khoản phân phối thu nhập lần 2 theo khu vực thể chế: từ 2023-2025 sang 2023-2027;

+ Hoạt động 4.3.1.6.4 Lập các tài khoản vốn - tài sản theo khu vực thể chế: từ 2026-2030 sang 2028-2030;

+ Hoạt động 4.3.1.6.5 Lập các tài khoản tài chính theo khu vực thể chế: từ 2026-2030 sang 2028-2030;

+ Hoạt động 4.3.1.6.6 về Lập các tài khoản ngoài bảng theo khu vực thể chế: từ 2026-2030 sang 2028-2030.

c) Thay đổi đơn vị chủ trì của các hoạt động sau:

+ Hoạt động 3.1.4.4: Nghiên cứu các giải pháp sử dụng dữ liệu mở của cơ quan nhà nước phục vụ công tác thống kê: Đổi đơn vị chủ trì thực hiện từ Cục Thu thập dữ liệu và Ứng dụng công nghệ thông tin thống kê thành Viện Khoa học Thống kê;

+ Hoạt động 4.5.1.1: Tổ chức các cuộc hội nghị phổ biến kiến thức thống kê, tập huấn chuyên đề, chuyên môn; 4.5.1.2.2: Tổ chức chuyên đề tuyên truyền trên phương tiện truyền thông của ngành: Website, tạp chí (in, điện tử)...; 4.5.1.3.1: Biên soạn, xuất bản, phát hành tài liệu tuyên truyền về Luật Thống kê 2015, Luật thống kê sửa đổi bổ sung và các văn bản hướng dẫn thi hành; 4.5.2.1: Xây dựng phim ngắn, file MP3, bài viết tuyên truyền trên các trang mạng xã hội uy tín của một số cơ quan nhà nước, tổ chức chính phủ để phổ biến, giáo dục pháp luật về thống kê, kiến thức và kỹ năng sử dụng thông tin thống kê....: Đổi đơn vị chủ trì từ Vụ Pháp chế và Thanh tra thống kê thành Văn phòng Tổng cục;

+ Hoạt động 5.3.1.2: Thực hiện cập nhật lưu trữ công tác chỉ đạo điều hành trên cổng thông tin điện tử; Hoạt động 5.3.1.3: Hiện đại hóa Thư viện Tổng cục Thống kê: Đổi đơn vị chủ trì từ Cục Thu thập dữ liệu và Ứng dụng công nghệ thông tin thống kê thành Văn phòng Tổng cục.

d) Bổ sung thêm các hoạt động sau

+ Hoạt động 2.2.1.6 Nghiên cứu khung tiêu chuẩn thống kê về: xuất nhập khẩu hàng hóa, dịch vụ; thống kê thương nghiệp bán buôn, bán lẻ; thống kê du lịch, vận tải hàng không, viễn thông và công nghệ thông tin; thống kê bưu chính;

+ Hoạt động 3.1.1.3 Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, cập nhật dữ liệu diện tích cây trồng chủ yếu trên cả nước;

+ Hoạt động 4.4.2.2.1: Xây dựng yêu cầu chức năng cho Cổng thông tin điện tử;

+ Hoạt động 4.4.2.2.2. Xây dựng yêu cầu giải pháp kỹ thuật, công nghệ.

e) Hủy bỏ các hoạt động sau:

+ Hoạt động 4.3.4.1.3 Nghiên cứu, xây dựng bản đồ các chỉ tiêu xã hội - môi trường lồng ghép vào bản đồ dân số bao gồm các chỉ tiêu: tỷ lệ hộ nghèo, tỷ lệ trẻ em nghèo đa chiều, thống kê giới, chỉ số rủi ro khí hậu toàn cầu;

+ Hoạt động 5.2.3.1.9: Kết nối phần mềm quản lý hoạt động với phần mềm quản lý văn bản.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Thủ trưởng đơn vị thuộc cơ quan Tổng cục Thống kê, Thủ trưởng đơn vị sự nghiệp trực thuộc Tổng cục Thống kê, Cục trưởng Cục Thống kê tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lãnh đạo Tổng cục;
- Lưu: VT, VTKE.

TỔNG CỤC TRƯỞNG

Nguyễn Thị Hương